

Bản án số **63/2020/HS-ST**
Ngày: 17/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huế và Ông Đặng Anh Dũng

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Huy - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KĐ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 17/11/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện KĐ mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2020/TLST- HS ngày 28/10/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2020/QĐXXST-HS ngày 28/10/2020 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Văn L**, sinh năm 2000 tại Hưng Yên. Nơi cư trú: thôn NP, xã HA, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; Vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: không. Bị tạm giữ từ ngày 30/7/2020, chuyển tạm giam ngày 05/8/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 30/7/2020, Công an huyện KĐ phối hợp cùng Công an thị trấn LB làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn thôn LH, thị trấn LB, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên, khi đến khu vực cổng Trung tâm y tế huyện KĐ thuộc địa phận thôn LH thì phát hiện Nguyễn Văn L, sinh năm 2000 ở thôn NP, xã HA, huyện KĐ, có biểu hiện nghi vấn, quá trình kiểm tra L tự giác lấy từ túi quần soóc bên phải đang mặc ra giao nộp 01 gói nilon màu đen, bên trong lớp nilon này là 01 gói giấy màu trắng, bên trong lớp giấy này là 01 túi nilon có viền cài màu xanh, có chứa chất màu trắng dạng hạt và bột. L khai nhận đó là ma túy đá, mua về để sử dụng. Cơ quan điều tra đã thu giữ và niêm phong toàn bộ số ma túy trên, ký hiệu A1.

Tại bản kết luận giám định số 255/MT - PC09 ngày 02/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu A1 có tổng khối lượng là: 0,416 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra L khai nhận: Do nghiện ma túy đá từ khoảng năm 2016, đã nhiều lần cai nghiện nhưng chưa bỏ được. Ngày 30/7/2020 là sinh nhật của L nên đã nảy sinh ý định mua ma túy đá để sử dụng. Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 30/7/2020, L đi xe buýt từ chỗ làm ở thị trấn Văn Giang, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên về nhà, khi đến ngã tư đèn xanh đèn đỏ gần Trung tâm y tế huyện KĐ thì xuống xe, gặp một nam thanh niên khoảng 25 tuổi, người gầy nhều giống người nghiện ma túy nên L hỏi: “Anh có ma túy đá bán không”, người đó nói “có, mua bao nhiêu”. L nói “bán cho em 1.000.000 đồng ma túy đá”, L đưa cho người này 1.000.000 đồng nhưng người này không có đủ số ma túy đá bán cho L nên L lấy trước 500.000 đồng ma túy, còn 500.000 đồng hẹn vào khoảng 19 đến 20 giờ cùng ngày sẽ lấy nốt. Người đó đồng ý, cầm tiền của L rồi hướng dẫn L vào sân Trung tâm y tế huyện KĐ lấy ma túy đá trong vỏ hộp sữa giấu ở gốc cây cau thứ năm, hàng bên phải. L đi theo chỉ dẫn thì tìm thấy 01 vỏ hộp sữa, bỏ ra kiểm tra bên trong có 01 gói nilon màu đen, bên trong lớp nilon này có 01 gói giấy màu trắng, bên trong gói giấy này là 01 túi nilon có viền cài màu xanh, bên trong có chứa chất kết tinh màu trắng. L nhận biết là ma túy đá và gói lại cho vào túi quần soóc bên phải đang mặc rồi đi về. L vừa ra khỏi cổng Trung tâm y tế huyện KĐ thì bị lực lượng Công an huyện KĐ bắt quả tang. Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Văn L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho L nhưng không xác định được tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện KĐ không đủ căn cứ để xác minh, xử lý.

Cáo trạng số 66/CT-VKSKĐ ngày 28/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện KĐ đã truy tố Nguyễn Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn L thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KĐ trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đại diện VKS đề nghị: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, tính từ ngày tạm giữ 30/7/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và các vấn đề khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện KĐ và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện KĐ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo khai báo tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình và không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, Bản kết luận giám định số 255/MT - PC09 ngày 02/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, lời khai của những người chứng kiến việc bắt người có hành vi phạm tội quả tang, các vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 30/7/2020, tại khu vực cổng Trung tâm y tế huyện KĐ, Công an thị trấn LB, huyện KĐ bắt quả tang Nguyễn Văn L đang cất giấu trong túi quần soóc đang mặc 0,416 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho L nhưng không xác định được tên, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện KĐ không xử lý là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của nhà nước đối với các chất ma túy và chất gây nghiện. Tội phạm ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và vi phạm pháp luật khác, gây mất trật tự trị an. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, ý thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng do ham chơi không biết tu dưỡng rèn luyện và học tập mà đi vào con đường nghiện ngập nhiều năm làm ảnh hưởng đến gia đình, xã hội và chính bị cáo; vì vậy, cần phải xét xử nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có ông nội được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì, ông ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng ba, bà ngoại được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất nên được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo không còn có tình tiết giảm nhẹ nào khác. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nhưng là nghiện ma túy nên không được coi là có nhân thân tốt.

[5] Về hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo như đã phân tích ở

trên, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo còn trẻ, chưa lập gia đình và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng: Số ma túy hoàn trả sau giám định có trọng lượng 0,374 gam Methamphetamine, được đựng trong 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hưng Yên là vật cấm lưu hành nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L **01** năm **06** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 30/7/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho hủy 0,374 gam Methamphetamine, được đựng trong 1 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định. Số ký hiệu 255//MT - PC09.

Tình trạng, đặc điểm chi tiết các vật chứng nêu trên được thể hiện theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện KD ngày 02/ 11/ 2020.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (Phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện;
- Cơ quan điều tra và bộ phận HSNV Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quốc Huy

